TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HSST
Ngày 11 - 8 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng

*Các hội thẩm nhân dân***:**

+ Ông Đỗ Ngọc Sơn.

+ Bà Nguyễn Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:* Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST – HS ngày 27/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 16 tháng 9 năm 1998, tại Bố Trạch, Quảng Bình; nơi cư trú: TDP X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: chưa có.

Tiền án – Tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 01/02/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1989. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1965. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 01/02/2023, trong lúc tuần tra kiểm soát tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, tổ công tác Công an huyện Bố Trạch khi đến đoạn đường liên thôn thuộc TDP Xuân Tiến, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch thì phát hiện 01nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 73F1 - 421.37 có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Khi phát hiện thấy có lực lượng Công an tới, nam thanh niên vứt xuống đường 01 gói nilong bên trong chứa các viên nén hình tròn. Tổ công tác đã tiến hành dừng xe đối tượng và thu giữ gói nilong, đồng thời kiểm tra phát hiện bên trong gói nilong chứa 24 viên nén hình tròn màu hồng, trên một bề mặt mỗi viên có chữ ký hiệu "WY". Đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Văn Q, sinh ngày 16/9/1998, trú tại TDP X, thị trấn P, huyện B. Về gói nilong bên trong chứa 24 viên nén hình tròn bị phát hiện và thu giữ, Q khai nhận sáng ngày 01/02/2023, Q đang ở nhà thì có một người gọi điện cho Q hỏi mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), Q đồng ý và hẹn đi tới trục đường liên thôn thuộc TDP X để giao ma túy. Sau đó, Q mang theo 24 viên ma túy đi đến trục đường liên thôn thuộc TDP Xuân Tiến thì thấy có lực lượng Công an nên Q đã vứt gói ma túy xuống đường nhằm bỏ chạy thì bị phát hiện. Ngay sau đó, lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Bố Trạch đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan (BL 21-25).

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã tiến hành khám xét nơi ở của Q tại nhà bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1965, trú tại TDP X, thị trấn P, huyện B (là mẹ của Q) thì Q tự nguyện giao nộp thêm 01 túi nilong màu xanh, bên trong chứa 94 viên nén hình tròn màu hồng, Q khai nhận là ma túy tổng hợp do Q cất giấu nhằm mục đích mua bán (BL 83).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận, toàn bộ số ma túy bị phát hiện và tự nguyện giao nộp là do của một đối tượng tên Đ, sinh năm 1997, trú tại TDP X, thị trấn P đưa cho Q vào đầu tháng 01 năm 2023 với số lượng khoảng 200 viên để cất giấu nhằm bán kiếm lời. Đến ngày 01/02/2023, Q mang theo 24 viên ma túy đi bán thì bị Công an phát hiện và bắt giữ, sau đó Q tự nguyện giao nộp thêm 94 viên ma túy đang cất giấu tại nhà ở, số còn lại hiện không thu giữ được (BL 69, 72, 78, 81).

Tại Kết luận giám định số 85/KL - KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: "Mẫu ký hiệu A1 (đối với 24 viên nén màu hồng bắt quả tang) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,199 gam; Mẫu ký hiệu A2 (đối với 94 viên nén Q tự nguyện giao nộp) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 8,752 gam. Methamphetaminenằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ" (BL 32-33).

Trong vụ án này, chất Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn Q có tổng khối lượng là 10,951 gam đều nhằm mục đích mua bán.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng vụ án: Quá trình bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch thu giữ tại Q 01 gói nilong trong suốt chứa 24 viên ma túy, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu trắng (bên trong gắn 01 thẻ sim), 01 xe mô tô BKS 73F1 - 421.37 có giấy đăng ký mang tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1989, trú tại TDP X, thị trấn P, huyện B, tiền VNĐ 1.000.000 đồng (một triệu đồng); Khám xét và thu giữ tại nơi ở của Q 01 gói nilong màu xanh chứa 94 viên ma túy, tiền VNĐ 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng). Quá trình điều tra xác định nguồn gốc số tiền 56.000.000 đồng và xe mô tô BKS 73F1 - 421.37 là Q mượn của chị gái Nguyễn Thị N, chị N cho mượn nhưng không biết Q có hành vi liên quan đến ma túy, nên ngày 20/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định xử lý số 34 bằng hình thức trả lại cho chị N số tiền 56.000.000 đồng và xe mô tô BKS 73F1 - 421.37, do bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1965, trú tại TDP Xuân T, thị trấn P nhận thay theo ủy quyền của chị N. Tiếp tục tạm giữ số vật chứng còn lại chưa xử lý (BL 23, 24, 27, 34, 46).

- Về dân sự: Không.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT - VKSBT ngày 21/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Nguyễn Văn Q.

Đề nghị xử phạt:

Nguyễn Văn Q từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại đề nghị xử lý:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, được niêm phong có ghi số 85/KL – KTHS ngày 08/02/2023 và có chữ ký của những người giám định;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước tiền Việt Nam 1.000.000đ do mua bán ma túy mà có.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu trắng màn hình sau bị vỡ (bên trong gắn 01 thẻ sim) đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, theo lời khai ban đầu của Nguyễn Văn Q về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là của đối tượng tên Đ, trú tại TDP X, thị trấn P góp tiền mua ma túy và đưa cho Q cất đi bán để cùng hưởng lợi. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã xác minh thông tin lai lịch và triệu tập Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 06/3/1997, trú tại TDP X, thị trấn P, huyện B để làm rõ, nhưng Đ không thừa nhận có hành vi cung cấp ma túy cho Q. Cơ quan CSĐT đã tiến hành lấy lời khai, đối chất giữa Q và Đ, kết quả Đ vẫn không thừa nhận, còn Q xác nhận Nguyễn Văn Đ mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch triệu tập đối chất không phải là đối tượng tên Đ đã cung cấp ma túy cho Q đi bán. Vì vậy, chưa đủ cơ sở xử lý đồng phạm đối với Nguyễn Văn Đ có lý lịch nêu trên. Đối với đối tượng đã liên lạc hỏi mua ma túy của Q vào sáng ngày 01/02/2023, Q không biết mặt và danh tính, địa chỉ nên chưa thể truy tìm xử lý trong vụ án. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ sau.

Đối với chị Nguyễn Thị N cho Q mượn xe mô tô BKS 73F1 - 421.37 và số tiền 56.000.000 đồng với mục đích để Q đi làm lại hồ sơ xuất khẩu lao động, chị N không biết Q sử dụng xe mô tô đi bán ma túy nên không xử lý đối với chị N. Đối với bà Nguyễn Thị V là mẹ của Q, nhưng không biết việc Q cất giấu ma túy trong nhà ở, nên không xử lý đối với bà V.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, lời trình bày của người có quyền lợi, N vụ liên quan có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang...hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Mặc dù biết rõ Methamphetamine là chất ma túy bị pháp luật Việt Nam cấm mua bán, nhưng vì mục đích hám lợi và ý thức coi thường pháp luật, ngày 01/02/2023, Nguyễn Văn Q đã có hành vi mang 2,199 gam chất Methamphetamine đi bán thì bị phát hiện bắt giữ người phạm tội quả tang, ngoài ra còn cất giấu thêm 8,752 gam Methamphetamine với mục đích để bán. Tổng số chất Methamphetamine Q nhằm mục đích bán có khối lượng 10,951 gam.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q có lý lịch nêu trên phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án, thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý trực tiếp, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội nói chung, gây nên những hậu quả lâu dài về nhiều mặt cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác và bị xã hội lên án. Bị cáo biết rõ như vậy nhưng do hám lợi và ý thức không chấp hành pháp luật nên đã phạm tội, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó đối với bị cáo cần đánh giá quá trình nhân thân, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ để xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân bị cáo: Từ trước đến trước ngày phạm tội này, bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật phải xử lý.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo và bị cáo là lao động chính, mẹ và em bị cáo đau ốm thường xuyên, ngoài ra vào năm 2018 bị cáo có công cứu giúp người trong mưa lũ được người bị nạn và chính quyền địa phương xác nhận, những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẻ được xem xét áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên

nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với bị cáo.

Nên đối với bị cáo cần xem xét xử phạt mức hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này là phù hợp.

Trong vụ án này, theo lời khai ban đầu của Nguyễn Văn Q về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là của đối tượng tên Đ, trú tại TDP X, thị trấn P góp tiền mua ma túy và đưa cho Q cất đi bán để cùng hưởng lợi. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch đã xác minh thông tin lai lịch và triệu tập Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 06/3/1997, trú tại TDP X, thị trấn P, huyện B để làm rõ, nhưng Đ không thừa nhận có hành vi cung cấp ma túy cho Q. Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa Q và Đ, kết quả Đ vẫn không thừa nhận, còn Q xác nhận Nguyễn Văn Đ mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch triệu tập đối chất không phải là đối tượng tên Đ đã cung cấp ma túy cho Q đi bán. Vì vậy, chưa đủ cơ sở xử lý đồng phạm đối với Nguyễn Văn Đ có lý lịch nêu trên. Đối với đối tượng đã liên lạc hỏi mua ma túy của Q vào sáng ngày 01/02/2023, Q không biết mặt và danh tính, địa chỉ nên chưa thể truy tìm xử lý trong vụ án. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ sau là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị N cho Q mượn xe mô tô BKS 73F1 - 421.37 và số tiền 56.000.000 đồng với mục đích để Q đi làm lại hồ sơ xuất khẩu lao động, chị N không biết Q sử dụng xe mô tô đi bán ma túy nên không xử lý đối với chị N. Đối với bà Nguyễn Thị V là mẹ của Q, nhưng không biết việc Q cất giấu ma túy trong nhà ở, nên không xử lý đối với bà V là đúng quy định.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo chưa có công việc làm thường xuyên, thu nhập không ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[9] *Về vật chứng vụ án*:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, được niêm phong có ghi số 85/KL – KTHS ngày 08/02/2023 và có chữ ký của những người giám định;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước tiền Việt Nam 1.000.000đ do mua bán ma túy mà có theo biên lai thu tiền ngày 14/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu trắng màn hình sau bị vỡ (bên trong gắn 01 thẻ sim) đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với Nguyễn Văn Q.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Nguyễn Văn Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/02/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (11/8/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng vụ án*:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại được xử lý như sau:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, được niêm phong có ghi số 85/KL – KTHS ngày 08/02/2023 và có chữ ký của những người giám định;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước tiền Việt Nam 1.000.000đ do mua bán ma túy mà có theo biên lai thu tiền ngày 14/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone X màu trắng màn hình sau bị vỡ (bên trong gắn 01 thẻ sim) đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch và theo biên lai thu tiền ngày 14/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án (11/8/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- Sở TP tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIIÊN TÒA

Nguyễn Phú Quảng